

TÁN QUÁN THỂ ÂM BỒ TÁT TỤNG

Hán dịch: Đường Thiên Hậu đại, Sa môn Huệ Trí phụng - chế dịch

Việt dịch: Cư sĩ Nguyễn Huy dịch sang Việt ngữ

Chứng Nghĩa: Hòa Thượng Thích Như Điển

_ Bồ Tát hiệu là Quán Thế Âm

Thần thông vô ngại, khó thể lường

Lay núi, cạn biển, chân đại địa

Thương xót chúng sanh đồng một thể.

_ Ghi nhớ danh hiệu, phúc chẳng hư

Vì thể thường xưng danh hiệu Ngài

Nay con chí thành niệm Đức ấy

Lấy tâm cung kính xin tán thán.

_ Bồ Tát trí huệ sâu như biển

Phương tiện thiện quyền khó đo lường

Nếu có Chư Thiên, A Tu La

Ma Hầu La Già cùng nhân chúng.

_ Đều dùng vi diệu thanh tịnh kệ

Trải kiếp tán thán không mỏi mệt

Nay con tuyên thuyết tụng xưng dương

Thuật công đức này cùng ít nhiều

_ Hình sắc tôn nghiêm nơi thế gian

Chư Thiên khó sánh với Phạm Vương

Huống chi Thánh giả bốn sắc thân

Trăm ngàn vạn phần chẳng bằng một.

_ Tôn giả: Đầu nghiêm sức tinh đẹp
Đội mao Mạn Đà cùng Hoa vàng
Cầu vòng sắc nghiêm tịnh tuyệt mỹ
Lại như Bán nguyệt ánh Sơn vương.

_ Lại tựa trăm báu thành Tu Di
Tôn giả thân tướng thật vi diệu
Tựa như mưa nhẹ phủ núi báu
Y Ni Lộc sắc phủ đôi vai.

_ Ánh sáng rực rỡ chiếu mọi nơi
Cao vời thẳng ngay như núi vàng
Như là trăng tròn ở hư không
Lại tựa sắc hoa Chiêm-ba-ca.

_ Vượt hơn thân Ma Hê Thủ La
Chỉ dùng bạch long làm anh lạc
Tay phải giữ lấy hoa sen vàng
Báu Tỳ Lưu Ly làm cuống hoa.

_ Dùng từ nở rộ hương thơm khiết
Khiến cho Trí giả sanh hoan hỷ
Đóa sen tịnh, trong tay Tôn giả
Trang nghiêm thù diệu rất rực rỡ.

_ Như nguyệt quang rọi đỉnh Tu Di
Thánh thân trụ ở đài hoa sen
Nhờ vào phúc đức mà sanh ra
Con đem hết lòng dâng tha thiết.

- _ Quy mạng kính lễ Đấng Tứ Nguyên
Chư Thiên cúng dường cùng tán thán
Nay con tâm tịnh quy mạng lễ.
- _ Tôn giả: búi tóc màu đen tuyền
Diệu tướng Mâu Ni ngự trong ấy
Ánh sáng chiếu diệu trên đỉnh đầu
Như đốt San hô, lóe ánh điện
- _ Lại như ánh vàng chiếu núi đen
Thân Đại Thánh trên dưới trang nghiêm
Mạo muội dùng văn xưng tán Ngài.
- _ Bốn phía voi dữ ngà sắc bén
Như muốn hại người nào bị vương
Người ấy chuyên tâm niệm Bồ Tát
Xa lìa khổ não, không lo sợ.
- _ Ròng dữ gầm thét, phun khói độc
Tiếng thét giận dữ, sắc mặt hung
Sắp cắn xé người , rất khủng khiếp
Nhớ nghĩ Quán Âm, được giải thoát.
- _ Tiếng sóng biển, gió, phát âm thanh
Ma Kiệt, cá lớn, đều chấn kích
Nếu người thuyền vỡ, rơi xuống nước
Niệm danh Quán Âm, được an ổn.
- _ Núi cao, khe sâu, chốn nguy hiểm
Nước xiết, đá lăn, gây nguy nạn

Nếu người rơi xuống không ai cứu
Tâm niệm Quán Âm, được giải thoát.

_ Lửa dữ rừng rực, gió độc trôi
Cháy lan nhà cửa, đốt cả người
Chí tâm niệm Ngài công đức tạc
Trước thời tai họa không làm hại.

_ Nếu người giam cầm, trong tù ngục
Thân bị gông cùm, cùm xiềng xích
Chí tâm xưng niệm danh Quán Âm
Người ấy bỗng chốc được giải thoát.

_ Nếu người rơi vào hố lửa lớn
Một lòng xưng danh Quán Thế Âm
Người này trừ nóng, được thanh tịnh
Tựa như sen nở ở trong hồ.

_ Nếu người đi qua rừng rậm rạp
Bỗng gặp gió dữ, sét, gió ,mưa
Sét dữ sắp cháy, kẻ nguy hiểm
Xưng niệm Quán Âm, vượt hiểm nạn.

_ Nếu người gặp phải sư tử dữ
Nanh vuốt nhọn sắc như gươm dao
Trợn mắt, gầm thét, đến ăn thịt
Xưng niệm Quán Âm, được thoát nạn.

_ Ác tặc đột quyết, Di Lệ Xa
Hung hiểm, chẳng hiền, như La Sát

Lại lấy dây xích, trói buộc người
Xưng danh phát niệm, đều giải thoát.

_ Núi thăm, đầm lớn, chốn hiểm nạn
Cướp giật rình người, muốn chiếm đoạt
Xưng danh niệm lực, nguyện cứu hộ
Người này an nhiên, chẳng còn khổ.

_ Bị yểm bùa, nói xấu, kiện tụng
Luôn dùng ác tâm cầu phương tiện
Nhờ thường niệm danh hiệu Quán Âm
Người này rốt cuộc không tổn hại.

_ Chiến tranh, cờ trống, đối đầu nhau
Mũi gươm bay loạn, giết thê thảm
Lúc ấy, tâm niệm và xưng danh
Bồ Tát ban cho không sợ hãi.

_ Ác quỷ sức lớn thường bắt người
Như Cưu Bàn Trà uống tủy người
Người nào có thể niệm Quán Âm
Ứng hộ người này tiêu tai nạn.

_ Quỷ bệnh, nhiệt bệnh, bệnh trướng bụng
Bệnh cam, vàng da, bệnh đau tim
Bệnh hủi, bệnh cùi, bệnh hoắc loạn
Huyết khí suy kiệt, nhiều thứ bệnh
Các ác nghiệp tối quán chặt thân
Xưng danh, nhớ nghĩ, tiêu trừ cả.

- _ Có các ngạ quỷ bụng như núi
Môi miệng khô cháy, luôn đói khát
Bồ Tát thấy vậy, sanh từ bi
Lần lượt khiến họ được no đủ.
- _ Ngạ quỷ hoặc gặp lạnh bức bách
Thân thể, da thịt đều nứt hại
Cắt hai tay lên, sanh cực khổ
Thần thông phương tiện, khiến dễ chịu.
- _ Nếu Kim Sí Điều dùng mỏ vuốt
Bắt các loài rồng dưới nước, cạn
Rồng này chuyên tâm niệm Bồ Tát
Liên thoát đau khổ, được an lạc.
- _ Nếu người muốn cầu quả báo tốt
Voi, ngựa, xe cộ cùng tôi tớ
Y phục, ăn uống, các châu báu
Nhờ vì thường niệm danh Quán Âm
Ứng lời cầu nguyện, tự nhiên đến.
- _ Nếu muốn được đắc thuật trường sinh
Ngồi nằm giữa mây, dạo trên không
Do nhờ thường niệm danh Quán Âm
Sẽ được thần chú cùng thuốc tiên.
- _ Ta thấy hình Quán Âm trên vách
Khắp các sắc tướng các công đức
Lại thấy thần thông đại tự tại

Khởi lòng chí thành mà tán thán
Có được tất cả các công đức
Trong chúng Bồ Tát, Ngài bậc nhất
Vô biên thiện xảo đại phương tiện
Thị hiện diệu sắc thân thanh tịnh
Xa lìa các phân biệt có – không
Lợi ích vô lượng như hư không
Dùng công đức tạc tán thán này
Nguyện chứng Như Lai Nhất Thiết Trí.

Dùng việc tán thán công đức của Quán Thế Âm Bồ Tát này làm
thượng tư.

Trên cầu Quốc Chủ Thánh Thần Hoàng Đế bệ hạ, dưới khéo chuyển
Kim Luân. Sắc lực thọ mạng không cùng tận, trí tuệ quả báo không
thể nghĩ bàn, thường ngự Diêm phù, an trụ Chấn Đán (nước Trung
Hoa), ủng hộ Tam Bảo, lợi ích quần sanh, tất cả hàm linh đều được
Thánh phúc.